

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2020/HSST  
Ngày 18/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bàn Văn Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Điều Thị Châu – Cán bộ hưu trí
2. Ông Hoàng Hùng - Cán bộ

*Thư ký phiên tòa:* Lương Văn Dục - Thư ký Tòa án huyện Q.

*Đại diện VKSND huyện Q, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Lữ Văn Minh  
- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST - HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn T**, tên gọi khác: Lò Đại T; sinh năm 1985; tại xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Đ, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Con ông: Lò Văn S và bà Lò Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ là Lò Thị B có 02 con, con lớn nhất 14 tuổi, con nhỏ 07 tuổi.

Tiền án: có 02 tiền án: - Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy

- Ngày 26/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy

Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/12/2019 Công an huyện Q, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Hua Chai, xã M, huyện Q phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,22 gam Herroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột, cục nghi là Heroine.

Ngày 22/12/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Q phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La bóc mở niêm phong, xác định khối lượng chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Lò Văn T có tổng khối lượng là: 0,22 gam trích 0,04 gam làm mẫu giám định ký hiệu A1. Còn lại 0,18 gam hiệu A2 được lưu kho chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Q ra Quyết định trưng cầu ký giám định đối với chất cục, bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T.

- Tại bản kết luận giám định số: 97/KL - MT ngày 25/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận **“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam”**: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/12/2019 Lò Văn đi bộ từ trung tâm huyện Q để đi về nhà, đến khu vực bản H, xã M, Tá gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi Tá hỏi mua được của người đó 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng với giá 100.000đ. T cất ma túy vào túi rồi đi về nhà. Trên đường về đến bản H, xã M thì bị Công an huyện Q, tỉnh Sơn La phát hiện Lò Văn T cất giấu ma túy nên đã bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT - KSĐT ngày 30/3/2019 của Viện kiểm sát nhân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị Hội đồng xét xử; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 05 (Năm) đến 06 (Sáu) năm tù. Không phạt bổ sung - tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tiêu hủy: - 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng hàn kín đựng chất bột màu trắng có khối lượng 0,18 gam Heroine ký hiệu A2.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 que thử ma túy của Lò Văn T.

Không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo

Bị cáo Lò Văn Tá phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định **“Khối lượng chất ma túy, loại Heroine thu giữ là 0,22gam ”**. Tổng trọng lượng chất ma túy là 0,22 gam. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

[3] Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/12/2019 Công an huyện Quỳnh Nhai bắt quả tang Lò Văn T, sinh năm 1985 đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Bản Đ, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua chất ma túy là Heroine để sử dụng là vi

phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đề rắn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Lò Văn T có 03 tiền án:

Ngày 20/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 64 Bộ luật hình sự năm 1999 thì tiền án trên đương nhiên được xóa án tích.

- Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy

- Ngày 26/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 70 thì tiền án trên chưa được xóa án tích;

Bị cáo có 02 tiền sự: - Ngày 05/9/2006 Lò Văn T bị Công an huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 1.500.000đ về hành vi “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Ngày 05/9/2006 Lò Văn T bị Công an huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 150.000đ về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. 02 tiền án trên đã được xóa án tích;

Lẽ ra bị cáo phải lấy các tiền sự, tiền án trên để làm bài học, để rèn luyện bản thân, trở thành công tốt cho gia đình và xã hội, Ngày 21/12/2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,22 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy; Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm (do cố ý) theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo T khai là mua với 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực bản H của xã M vào ngày 21/12/2019 nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể. Nên Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xác minh. Do đó buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu trách nhiệm toàn bộ 0,22 gam Heroine thu giữ nêu trên.

[9] Vật chứng vụ án: Tiêu hủy: - 01 phong còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng hàn kín đựng chất bột màu trắng có khối lượng 0,18 gam Heroine ký hiệu A2.

- 01 phong còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 que thử ma túy của Lò Văn Tá, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lò Văn T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. *(Vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo có Giấy xác nhận của UBND xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La).*

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác Lò Đại T) phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T (tên gọi khác Lò Đại T) 05 (Năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2019.

Không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng hàn kín đựng chất bột màu trắng có khối lượng 0,18 gam Heroine ký hiệu A2.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 que thử ma túy của Lò Văn T.

*(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 17/2020 ngày 30/3/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La).*

3/ Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Lò Văn T được miễn 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 18/6/2020.

**Nơi nhận:**

- TA ND Tỉnh
- VKSND (02)
- Công an (02)
- THA hình sự
- THA dân sự
- UBND xã M
- Bị cáo
- L- u án văn
- L- u hồ sơ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỰ THỘM  
**HẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bàn Văn Hoàng**